|  |  |
| --- | --- |
| CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** |
| **KHOA CNTT** | *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc* |

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

**Nhóm số**: 8 **Lớp**: CD17TT10

**Thời gian – Địa điểm**: B203A

**Chủ đề**: Tìm hiểu về cơ cấu tổ chức Khoa CNTT-TDC

**NỘI DUNG THẢO LUẬN**

***A) Từng thành viên***

1. **Họ và tên**: Phạm Duy

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Khoa Công nghệ Thông tin Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức được thành lập năm 2008, trên cơ sở Khoa Công Nghệ Thông Tin trường Trung Cấp Kỹ Thuật và Nghiệp Vụ Thủ Đức.  **Về** **nhân** **sự** : Ban lãnh đạo Khoa ,28 giảng viên và nhân viên (1 thư ký) |
| 2 | **Về tổ chức(4 tổ bộ môn):**   * Bộ môn Mạng máy tính. * Bộ môn Công nghệ phần mềm. * Bộ môn Đồ họa. * Bộ môn Tin học ứng dụng. |
| 3 | **Chức năng – Nhiệm vụ của Khoa:**   * Đào tạo Cử nhân Cao đẳng ngànnh Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính. * Đào tạo hệ TCCN các ngành Tin học ứng dụng, Truyền thông đa phương tiện. * Trang bị kiến thức cơ bản về CNTT cho sinh viên các hệ, các khoa không chuyên. * Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ theo yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu công tác. * Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng CNTT ở các mức độ từ cấp trường, cấp Thành phố… * Thực hiện hợp tác với doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của khoa. |
| 4 | **Chuyên môn:**  Các lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy của khoa rất đa dạng và phong phú, tập trung ở các chuyên ngành ứng với bốn bộ môn: Tin học cơ sở, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính và Đồ họa. |
| 5 | **Ngành đào tạo:**  Cao đẳng chính quy   * Ngành Công nghệ thông tin * Ngành Truyền thông và mạng máy tính * Ngành Thiết kế đồ họa   Trung cấp chuyên nghiệp   * Ngành Tin học ứng dụng * Ngành truyền thông đa phương tiện |

**Nguồn tài liệu**: <http://fit.tdc.edu.vn/>

2. **Họ và tên**: Đặng Quốc Cường:

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | **Các ngành đào tạo**:  Các ngành của bậc cao đẳng chính quy và trung cấp chuyên nghiệp |
| 2 | **Nhân sự:** 28 giảng viên, 1 thư ký |
| 3 | **Chương trình đào tạo của khoa**:   * Được xây dựng công phu với sự tham khảo chương trình của nhiều trường đại học, cao đẳng nổi tiếng trong nước và quốc tế. * Nhờ đó, hầu hết sinh viên ra trường đều đã có việc làm với công việc ổn định, phù hợp với ngành nghề đã được đào tạo. Bên cạnh đó, một số cựu sinh viên sẵn sàng hỗ trợ sinh viên các khóa sau như hướng nghiệp, giới thiệu việc làm. |
| 4 | * **Chức năng, nhiệm vụ:** * Đào tạo Cử nhân Cao đẳng ngànnh Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính. * Đào tạo hệ TCCN các ngành Tin học ứng dụng, Truyền thông đa phương tiện. * Trang bị kiến thức cơ bản về CNTT cho sinh viên các hệ, các khoa không chuyên. * Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ theo yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu công tác. * Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng CNTT ở các mức độ từ cấp trường, cấp Thành phố… * Thực hiện hợp tác với doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của khoa. |
| 5 | **Có 4 tổ chức bộ môn tin học**:   * Bộ môn Công nghệ phần mềm. * Bộ môn Tin học ứng dụng . * Bộ môn Mạng máy tính. * Bộ môn Đồ hoạ. |

**Nguồn tài liệu**: <http://fit.tdc.edu.vn/gioi-thieu>

3. **Họ và tên**: Phương Thế Vi

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo của khoa được xây dựng công phu với sự tham khảo chương trình của nhiều trường đại học, cao đẳng nổi tiếng trong nước và quốc tế. |
| 2 | Kinh nghiệm : Với đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu nhiều kinh nghiệm, đã hoặc đang làm việc thực tế ở các công ty, tự hào luôn mang đến một môi trường học tập tiên tiến, sáng tạo, năng động, phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp. |
| 3 | Cơ sở vật chất: 17 phòng máy  Trong đó, có các phòng thực hành chuyên biệt của bộ môn với các trang thiết bị thích hợp cho từng yêu cầu cụ thể của từng môn học như:   * Phòng thực hành các môn ứng dụng - phần mềm. * Phòng thực hành Đồ hoạ; Thiết kế Web. * Phòng thực hành Lắp ráp; Cấu trúc máy tính. * Phòng thực hành Quản trị mạng. |
| 4 | Chuyên ngành: Các lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy của khoa rất đa dạng và phong phú, tập trung ở các chuyên ngành ứng với bốn bộ môn: Tin học cơ sở, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính và Đồ họa. |
| 5 | Sứ mệnh: Đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp trong và ngoài nước |

**Nguồn tài liệu**: <http://fit.tdc.edu.vn>

Tài liệu nhập môn CNTT và Truyền Thông

4. **Họ và tên**: Võ Nguyễn Hải Yến

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Về nhân sự : Ban lãnh đạo Khoa ,28 giảng viên và 1 nhân viên (thư ký) |
| 2 | Cơ cấu tổ chức   * **Ban lãnh đạo Khoa** Trưởng khoa: ThS. Võ Thành Trung * **Bộ môn** Bộ môn Tin học cơ sở - Trưởng bộ môn: Cô Lâm Thị Phương Thảo Bộ môn Công nghệ phần mềm - Trưởng bộ môn: ThS. Phan Thị Thể Bộ môn Mạng máy tính - Trưởng bộ môn: ThS. Lê Diên Tâm Bộ môn Đồ hoạ - Trưởng bộ môn: Cô Trần Thị Minh Sa |
| 3 | **Chức năng – Nhiệm vụ của Khoa:**   * Đào tạo Cử nhân Cao đẳng ngànnh Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính. * Đào tạo hệ TCCN các ngành Tin học ứng dụng, Truyền thông đa phương tiện. * Trang bị kiến thức cơ bản về CNTT cho sinh viên các hệ, các khoa không chuyên. * Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ theo yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu công tác. * Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng CNTT ở các mức độ từ cấp trường, cấp Thành phố… * Thực hiện hợp tác với doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của khoa. |
| 4 | Các chuyên ngành đào tạo bậc trung cấp và cao đẳng Khoa CNTT |
| 5 | Tầm nhìn: Trở thành đơn vị đào tạo uy tính trong lĩnh vực CNTT và Truyền thông, đạt chuẩn |

**Nguồn tài liệu**: <http://fit.tdc.edu.vn>

Tài liệu nhập môn CNTT và Truyền Thông

***B) Thống nhất nhóm***

* Có 4 tổ chức bộ môn tin học
* Về tổ chức(4 tổ bộ môn): Bộ môn Tin học cơ sở , Bộ môn Công nghệ phần mềm ,Bộ môn Mạng máy tính, Bộ môn Đồ hoạ
* Về nhân sự : Ban lãnh đạo Khoa ,28 giảng viên và 1 nhân viên (thư ký)
* Chức năng – Nhiệm vụ của Khoa
* Cơ sở vật chất: 17 phòng máy
* Các chuyên ngành đào tạo bậc trung cấp và cao đẳng Khoa CNTT

**Nhóm trưởng** (Ký và viết rõ họ tên)

Duy

Phạm Duy